TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 539/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-12-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị T và anh Th

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Kim Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân

Ông Đỗ Quang Chung

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý 361/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994; Nơi đăng ký thường trú: số 169 Phùng Khắc Khoan, tổ dân phố Phúc Trọng, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: số 563 T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc Th, sinh năm 1994**;** Nơi đăng ký thường trú: số 169 Phùng Khắc Khoan, tổ dân phố P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành án tại Đội 2 phân trại 5 Cục C10, trại giam Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc Nh, sinh năm 1977; Nơi đăng ký thường trú: số 169 Phùng Khắc Khoan, tổ dân phố P, phường M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Nguyễn Thanh T, anh Trần Ngọc Th và Ông Trần Ngọc Nh do có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 04-10-2023 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Ngọc Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu khoảng một năm và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Xá (nay là phường Mỹ Xá), thành phố Nam Định vào ngày 21-01-2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng tháng 6 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm lối sống, anh Th không tu chí làm ăn, không chăm lo cuộc sống gia đình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Cuối năm 2020 anh Th đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đến năm 2021 anh Th bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 07 năm 06 tháng tù và hiện đang chấp hành án tại Đội 2 phân trại 5 Cục C10, trại giam Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Cũng từ thời gian anh Th bị tạm giam và chấp hành án thì vợ chồng đã sống ly thân và chấm dứt quan hệ tình cảm. Nay chị Nguyễn Thanh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Ngọc Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Phương Dung, sinh ngày 12-6-2015, giới tính Nữ và Trần Ngọc Duy, sinh ngày 18-12-2018, giới tính Nam. Về việc nuôi con: Tại bản tự khai ngày 10-10-2023 chị T có quan điểm được trực tiếp nuôi cả hai con là Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy nhưng do anh Th có nguyện vọng được nuôi cả hai con Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy và ủy quyền cho Ông Nh chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian anh Th chấp hành án nên chị T nhất trí với nguyện vọng của anh Th. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T tự ngyện cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng (mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị T xác định vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 14-11-2023 tại Trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa bị đơn anh Trần Ngọc Th trình bày:

Về điều kiện kết hôn: Anh Trần Ngọc Th và chị Nguyễn Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Xá (nay là phường Mỹ Xá), thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến khi anh Th phải chấp hành án thì chị T đã không quan tâm tới anh. Nay anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên cũng nhất trí ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh Trần Ngọc Th xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Trần Phương Dung, sinh ngày 12-6-2015, giới tính Nữ và Trần Ngọc Duy, sinh

ngày 18-12-2018, giới tính Nam. Về việc nuôi con: Anh Th có nguyện vọng nuôi cả hai con là Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy và ủy quyền việc nuôi con cho bố đẻ là Ông Trần Ngọc Nh sẽ thay anh Th nuôi hai con là Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy trong thời gian anh Th chấp hành án.

Về tài sản chung và vay nợ chung: anh Trần Ngọc Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04-12-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Trần Ngọc Nh trình bày: Ông Nh đồng ý nhận sự ủy quyền của anh Th để nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy trong thời gian anh Th chấp hành án. Về điều kiện chỗ ở và sinh hoạt Ông Nh trình bày: Hiện tại Ông Nh làm công việc kinh doanh thu nhập ổn định vì vậy có đủ điều kiện để nuôi dưỡng hai cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy. Về chỗ ở: Hiện tại vợ chồng Ông Nh có nhà 2 tầng rộng rãi thoải mái, diện tích sử dụng 50m^2 tại số 169 Phùng Khắc Khoan, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định có đầy đủ tiện nghi sinh hoạt. Cháu Dung hiện tại đang học lớp 3 trường tiểu học Mỹ Xá, còn cháu Duy đang học trường Mầm non tư thục tại phường Trường Thi, thành phố Nam Định vì vậy Ông Nh đề nghị Tòa án giao con Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy cho anh Th nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nh đề nghị chị T cấp dưỡng nuôi cả hai con 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

4. Tại biên bản thu thập tài liệu, chứng cứ ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại tổ dân phố Phúc Trọng 2 phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định xác nhận: Sau khi kết hôn chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Ngọc Th sinh sống cùng bố mẹ anh Th tại số 169 Phùng Khắc Khoan, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống giữa anh Th và chị T có mâu thuẫn hay không thì địa phương không nắm rõ. Tuy nhiên, đến năm 2021 anh Th vi phạm pháp luật và hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa. Kể từ khi anh Th đi chấp hành án thì chị T đã chuyển đi nơi khác sinh sống. Về con chung: vợ chồng chị T và anh Th có 02 con chung Trần Phương Dung, sinh ngày 12-6-2015, giới tính Nữ và Trần Ngọc Duy, sinh ngày 18-12-2018, giới tính Nam. Hiện tại hai cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy đang được Ông Trần Ngọc Nh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được đề nghị Hội đồng xét xử xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa chị T và anh Th. Về con chung: Hiện tại hai con chung là Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy đang sinh sống ổn định với Ông Trần Ngọc Nh, anh Th có nguyện vọng nuôi cả hai con nhưng do đang chấp hành án nên đã ủy quyền cho bố đẻ là Ông Trần Ngọc Nh thay anh Th nuôi dưỡng cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy. Chị T cũng có quan điểm nhất trí giao cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy cho Ông Trần Ngọc Nh chăm sóc và nuôi dưỡng trong thời gian anh Th chấp hành án. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao hai con chung Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy cho Ông Trần Ngọc Nh chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con: ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chị T cấp dưỡng nuôi cả hai con 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị T và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo qui định. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: chị T phải nộp theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thanh T, bị đơn anh Trần Ngọc Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông Trần Ngọc Nh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Ngọc Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21-01-2015 tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nên hôn nhân giữa chị T và anh Th là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm, khác biệt nhau về tính cách và lối sống, bản thân anh Th vi phạm pháp luật và đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa cũng đã làm ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng. Chị T xin ly hôn, anh Th cũng nhất trí điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Th đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa chị T và anh Th.

[3] Về con chung:

3.1.Về việc nuôi con: Chị T và anh Th có 02 con chung là Trần Phương Dung, sinh ngày 12-6-2015, giới tính Nữ và Trần Ngọc Duy, sinh ngày 18-12-

2018, giới tính Nam. Về việc nuôi con, anh Th có nguyện vọng nuôi cả hai con nhưng do đang chấp hành án nên đã ủy quyền cho bố đẻ là Ông Trần Ngọc Nh thay anh Th nuôi dưỡng cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy. Chị T cũng có quan điểm nhất trí giao cả hai con cho Ông Trần Ngọc Nh chăm sóc và nuôi dưỡng trong thời gian anh Th chấp hành án. Mặt khác, hiện tại các cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy cũng đang được ở cùng với Ông Nh nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 ghi nhận sự thỏa thuận của các bên và giao hai con Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy cho Ông Trần Ngọc Nh chăm sóc và nuôi dưỡng.

3.2. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thanh T và Ông Trần Ngọc Nh thống nhất: chị T cấp dưỡng nuôi con mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng. Tổng cộng cả hai con là 4.000.000 đồng/tháng (*bốn triệu đồng một tháng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị T và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí. Về án phí cấp dưỡng nuôi con chị T phải nộp theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Ngọc Th.

2. Về nuôi con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Giao con Trần Phương Dung, sinh ngày 12-6-2015, giới tính Nữ và Trần Ngọc Duy, sinh ngày 18-12-2018, giới tính Nam cho anh Trần Ngọc Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Trong thời gian anh Th chấp hành án phạt tù Ông Trần Ngọc Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Phương Dung và Trần Ngọc Duy.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng (tổng cộng cả hai con là 4.000.000 đồng/tháng (*bốn triệu đồng một tháng*) kể từ tháng 12-2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Người không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thanh T phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Nguyễn Thanh T đã nộp tại biên lai số 0000358 ngày 05-10-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị T phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh T, anh Trần Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Ông Trần Ngọc Nh được kháng cáo (đối với nội dung liên quan) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP Nam Định;
- Chi cục THADS TP Nam Định;
- UBND phường Vị Hoàng, TP Nam Định
- UBND phường Mỹ Xá, TP Nam Định (*đăng ký kết hôn ngày 21-01-2015*);
- Lưu hồ sơ.

Lương Thị Kim Huế

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Kim Huế